

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
-----oOo-----

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM TOÁN**  
(Hợp đồng số: 11540790\_5490266\_68633318\_0000\_EL)

**Căn cứ:**

- Bộ luật Dân sự của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2017;
- Luật Thương mại của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2006;
- Luật Kiểm toán độc lập của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2012;
- Nghị định số 17/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập có hiệu lực từ ngày 1 tháng 5 năm 2012 sửa đổi bởi Nghị định 90/2025/NĐ-CP (hiệu lực từ ngày 14 tháng 4 năm 2025);
- Các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam hoặc Các Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế
- Nhu cầu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate.

Hôm nay, ngày 19 tháng 11 năm 2025, chúng tôi gồm có:

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE**  
(sau đây gọi tắt là "Công ty" hoặc "Bên A")

- Đăng ký doanh nghiệp số: 0102721191 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 9 tháng 4 năm 2008 và Giấy chứng nhận sửa đổi lần gần nhất là lần thứ 74 cấp ngày 06 tháng 08 năm 2025
- Trụ sở: Số 60 Phố Giang Văn Minh, Phường Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (84) 0243 7226354
- MST: 0102721191
- Đại diện bởi: Ông Đào Thế Vinh, Tổng Giám đốc

**BÊN B: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ERNST & YOUNG VIỆT NAM**  
– CHI NHÁNH HÀ NỘI (sau đây gọi tắt là "EY" hoặc "Bên B")

- Đăng ký hoạt động số.: 0300811802-001
- Trụ sở: Tầng 8, Tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 84 - 24 - 3831 5100
- MST: 0300811802-001
- Đại diện bởi: Ông Nguyễn Hoàng Linh - Phó Tổng Giám đốc

(Theo Thư Ủy quyền số CDT/15092023-LHN ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam)

Sau khi bàn bạc, thương lượng, cùng thoả thuận ký kết hợp đồng gồm các điều khoản như sau:

## **ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng này cùng với Các Điều khoản và Điều kiện chung của Dịch vụ Kiểm toán và các phụ lục kèm theo, xác nhận các điều khoản theo đó Bên B được Bên A chỉ định để cung cấp các dịch vụ sau:

- ▶ Kiểm toán và đưa ra báo cáo về báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 được lập theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và hợp nhất ("các Chuẩn mực kế toán Việt Nam" hoặc "VAS").
- ▶ Kiểm toán và đưa ra báo cáo về báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 được lập theo các Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế" hoặc "IFRS".

Các dịch vụ được nhắc đến tại Điều 1 của Hợp đồng này sau đây được gọi chung là "Dịch vụ kiểm toán" hoặc "Dịch vụ".

Nếu Bên B không thể hoàn tất cuộc kiểm toán và đưa ra báo cáo ("Báo cáo") như được quy định trong Hợp đồng này do các sự kiện không dự kiến được tại thời điểm hiện tại, thì Bên B sẽ thông báo ngay cho Bên A và Ban Tổng Giám đốc của Bên A và thực hiện những biện pháp xử lý mà Bên B cho là thích hợp.

## **ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN**

### **A. Trách nhiệm:**

#### **2.1 Trách nhiệm của Bên A:**

Bên B sẽ thực hiện kiểm toán trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và khi thích hợp, Ban Quản trị của Bên A, thừa nhận và hiểu là họ có trách nhiệm về:

- a. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty trung thực và hợp lý, phù hợp với VAS, và việc lập và trình bày hợp lý báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo IFRS. Khi lập báo cáo tài chính của Công ty, Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm về đánh giá khả năng hoạt động liên tục của Công ty, và trình bày, các thông tin thuyết minh liên quan đến hoạt động liên tục và sử dụng giả định hoạt động liên tục, nếu có, để lập và trình bày báo cáo tài chính trừ khi Ban Tổng Giám đốc có ý định hoặc do nguyên nhân khác buộc phải ngừng hoạt động hoặc giải thể Công ty.
- b. Các biện pháp kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để giúp cho việc lập báo cáo tài chính riêng và hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn;
- c. Việc đảm bảo việc các sổ sách kế toán và chứng từ kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty và các công ty trong cùng tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Thuật ngữ 'các công ty trong cùng Tập đoàn' được hiểu là các đơn vị hoặc các đơn vị thành viên mà Bên B xác định nằm trong phạm vi kiểm toán Tập đoàn và Bên B sẽ thực hiện các thủ tục kiểm toán đối với các đơn vị đó (bao gồm cả một số đơn vị nhận đầu tư của Công ty);

d. Việc cung cấp cho Bên B:

- ▶ Tất cả các thông tin mà Ban Tổng Giám đốc được biết, có liên quan đến việc lập báo cáo tài chính riêng và hợp nhất chẳng hạn như hồ sơ, chứng từ và những thông tin khác một cách kịp thời (Công ty hiểu rằng việc cấp quyền truy cập các thông tin như tại đây sẽ không bị hạn chế bởi phương tiện công nghệ, điều này cho phép Bên B tuân thủ các nghĩa vụ chuyên môn liên quan đến lập và lưu trữ tài liệu, hồ sơ kiểm toán)
- ▶ Các thông tin bổ sung mà Bên B có thể yêu cầu Ban Tổng Giám đốc cung cấp cho mục đích kiểm toán;
- ▶ Quyền trao đổi không hạn chế với các nhân viên trong Công ty mà Bên B xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán cũng như là trao đổi với các công ty trong cùng tập đoàn và nhân viên cũng như kiểm toán viên của các công ty này cho mục đích kiểm toán Tập đoàn. Trách nhiệm này bao gồm việc thông báo cho Bên B về việc sử dụng các ứng dụng hoặc công cụ sử dụng trí tuệ nhân tạo, bao gồm cả trí tuệ nhân tạo sinh (Generative AI), nếu việc sử dụng đó có khả năng hợp lý gây ảnh hưởng trọng yếu trực tiếp hoặc gián tiếp đến các báo cáo tài chính.
- ▶ Trong phạm vi hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, thông báo kịp thời cho Bên B về (1) việc truy cập trái phép vào hệ thống công nghệ thông tin đã xảy ra hoặc có khả năng, một cách hợp lý, xảy ra cho tới ngày của báo cáo kiểm toán của Bên B dựa trên việc điều tra của Công ty, bao gồm cả các báo cáo được nộp bởi bên thứ ba (bao gồm các cơ quan quản lý, cơ quan thực thi pháp luật và các bên tư vấn về công nghệ thông tin), trong phạm vi việc truy cập trái phép vào hệ thống công nghệ thông tin như vậy có khả năng, một cách hợp lý, làm ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính riêng và hợp nhất, từng trường hợp hoặc trong tổng thể, và (2) cuộc tấn công sử dụng mã độc khi Công ty đã trả tiền chuộc hoặc dự định trả tiền chuộc, bất kể số tiền chuộc là bao nhiêu.

Việc Ban Tổng Giám đốc không thể cung cấp cho Bên B các thông tin được đề cập như trên hoặc quyền trao đổi với nhân viên trong Công ty và quyền trao đổi với nhân viên ở các công ty trong cùng Tập đoàn của Công ty có thể khiến Bên B chậm phát hành báo cáo, điều chỉnh các thủ tục kiểm toán, hoặc thậm chí là chấm dứt cung cấp dịch vụ.

- e. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm điều chỉnh các sai sót được Bên B phát hiện trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất và khẳng định với Bên B thông qua thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc là Ban Tổng Giám đốc tin rằng những ảnh hưởng của từng sai sót chưa được điều chỉnh hoặc tổng hợp các sai sót chưa được điều chỉnh là không trọng yếu đối với toàn bộ báo cáo tài chính riêng và hợp nhất;
- f. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm, dưới sự giám sát Ban Quản trị, xác định các hoạt động kinh doanh của Công ty được thực hiện theo pháp luật và quy định. Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị cũng chịu trách nhiệm phát hiện và giải quyết bất kỳ hành vi không tuân thủ pháp luật hoặc các quy định. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thông báo cho Bên B biết một cách kịp thời về tất cả các trường hợp bị nghi ngờ hoặc được xác định là không tuân thủ pháp luật và các quy định, mà Ban Tổng Giám đốc, hoặc Ban Quản trị của Công ty biết được, (a) liên quan đến các sai sót về mặt tài chính, (b) có ảnh hưởng trực tiếp đến việc xác định các số liệu và thuyết minh trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty và/hoặc (c) không có ảnh hưởng trực tiếp đến việc xác định các số liệu và thuyết minh trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty nhưng việc tuân thủ pháp luật và các quy định có ảnh hưởng quyết định đến tình hình kinh doanh của Công ty, khả năng tiếp tục hoạt

động, hoặc để tránh các khoản phạt với giá trị lớn. Ban Tổng Giám đốc Công ty phải thông báo cho Bên B về các trường hợp trên bất kể các trường hợp được xác định hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định được phát hiện hay thông báo từ nguồn nào hoặc dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm nhưng không giới hạn, những thông tin từ "những người tố cáo sai phạm", nhân viên, cựu nhân viên, những nhà phân tích, những nhà quản lý hoặc những người khác) và tạo điều kiện cho Bên B tiếp cận đầy đủ, kịp thời với các thông tin này và với bất kỳ cuộc điều tra nội bộ nào có liên quan. Các trường hợp được xác định hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định bao gồm các thông tin về việc giả mạo kết quả tài chính do Ban Tổng Giám đốc hoặc nhân viên Công ty thực hiện, biến thủ tài sản do Ban Tổng Giám đốc hoặc nhân viên Công ty thực hiện, cố ý vi phạm hệ thống kiểm soát nội bộ, các bên liên quan gây ảnh hưởng không thích hợp lên các giao dịch với các bên liên quan, cố tình làm EY hiểu sai lệch, hoặc các thông tin, các hành vi được xác định hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật khác, bao gồm gian lận, có thể dẫn đến sai lệch trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty hoặc có ảnh hưởng đến công tác lập báo cáo tài chính của Công ty. Trong trường hợp Công ty hạn chế cung cấp cho Bên B các thông tin đề cập trong đoạn này (dựa vào các yêu cầu của Công ty áp dụng các đặc quyền giữa luật sư và khách hàng liên quan đến việc không tiết lộ hoặc bảo hộ thông tin về khách hàng, sản phẩm hoặc đối tượng khác do bên tư vấn tạo lập, xây dựng và/hoặc thu thập được, hoặc các nội dung tương tự), Công ty sẽ thông báo ngay cho Bên B biết về việc một số thông tin không được cung cấp cho Bên B. Việc không cung cấp đầy đủ thông tin có thể được xem như một hạn chế về phạm vi kiểm toán và có thể khiến Bên B không thể đưa ra ý kiến đối với báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty; thay đổi hình thức báo cáo mà Bên B có thể phát hành đối với báo cáo tài chính; hoặc ảnh hưởng đến khả năng Bên B tiếp tục đảm nhiệm vai trò kiểm toán viên độc lập của Công ty. Bên B sẽ thông báo với Ban Quản trị của Công ty về việc không được cung cấp đầy đủ thông tin này.

- g. Bên B sẽ có các trao đổi cụ thể với Ban Tổng Giám đốc về các giải trình trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty. Khi kết thúc cuộc kiểm toán, Bên B cũng sẽ thu thập ý kiến giải trình bằng văn bản từ Ban Tổng Giám đốc về những vấn đề này, và về việc Ban Tổng Giám đốc:
- ▶ đã hoàn thành trách nhiệm lập và trình bày hợp lý báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo VAS/IFRS và tất cả các giao dịch đã được ghi chép và phản ánh trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất; và
  - ▶ đã cung cấp cho Bên B tất cả những thông tin và quyền trao đổi thông tin có liên quan như được trình bày trong Hợp đồng này. Các câu trả lời cho các cuộc phỏng vấn của Bên B, các văn bản giải trình và kết quả thực hiện thủ tục của Bên B sẽ hình thành các bằng chứng mà Bên B sẽ sử dụng làm cơ sở để đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng và hợp nhất.
- h. Ban Tổng Giám đốc đồng ý sẽ chịu trách nhiệm công bố các thông tin liên quan đến phí dịch vụ đã thanh toán hoặc phải thanh toán cho EY hoặc các công ty thành viên khác thuộc mạng lưới Ernst & Young toàn cầu ("các Công ty EY") cho các dịch vụ kiểm toán và dịch vụ không phải kiểm toán. Thông tin liên quan đến phí dịch vụ sẽ được công bố trên một văn bản cụ thể, ví dụ như Báo cáo tài chính (hợp nhất) của Công ty, Báo cáo thường niên của Công ty, Website của Công ty. Trong trường hợp Ban Tổng Giám đốc không thực hiện công bố thông tin như nêu trên, EY, theo quyết định của mình, có quyền công bố các thông tin liên quan đến phí dịch vụ mà Công ty đã thanh toán hoặc phải thanh toán cho EY, và theo hiểu biết tốt nhất của EY, cho các Công ty EY cho các dịch vụ kiểm toán và dịch vụ không phải kiểm toán, theo cách thức mà EY cho rằng phù hợp. Để tránh nhầm lẫn, việc công bố như vậy sẽ không cấu thành một vi phạm nghĩa vụ bảo mật tại bất kỳ thỏa thuận, hợp đồng nào mà EY

và/hoặc các Công ty EY ký kết với Công ty. Công ty sẽ không, hoặc không yêu cầu bất kỳ bên thứ nào, khiếu nại hoặc khởi kiện EY và/hoặc các Công ty EY liên quan đến việc công bố thông tin này.

- i. Ban Tổng Giám đốc và, khi phù hợp, Ban Quản trị, đồng ý rằng kiểm toán viên nội bộ mà hỗ trợ trực tiếp cho Bên B trong cuộc kiểm toán sẽ được phép thực hiện theo hướng dẫn của Bên B và Bên A sẽ không can thiệp vào công việc mà kiểm toán viên nội bộ thực hiện cho Bên B;
- j. Đảm bảo điều kiện làm việc thuận lợi cho Bên B bao gồm tạo điều kiện cho Bên B tham gia và chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho, tài sản (nếu cần thiết) và hỗ trợ việc sao chụp, ghi chép, chuẩn bị chứng từ và các thư xác nhận số dư tài khoản ngân hàng, khách hàng và nhà cung cấp theo mẫu do Bên B lựa chọn;
- k. Thanh toán Phí dịch vụ đúng hạn cho Bên B.

## **2.2 Trách nhiệm của Bên B:**

- a. Bên B sẽ tiến hành kiểm toán phù hợp với các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam ("VSA") theo quy định của Bộ Tài chính nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam/các Chuẩn mực kiểm toán quốc tế ("ISA") theo quy định của Ủy ban Chuẩn mực Kiểm toán và đảm bảo quốc tế ("IAASB"). Các chuẩn mực này đòi hỏi Bên B phải độc lập và hoàn thành các trách nhiệm đạo đức khác có liên quan đến cuộc kiểm toán.
- b. Mục tiêu của cuộc kiểm toán là để Bên B có được sự đảm bảo hợp lý về việc báo cáo tài chính riêng và hợp nhất, xét trên phương diện tổng thể, có còn các sai sót trọng yếu do nhầm lẫn hay do gian lận hay không, và để đưa ra ý kiến về việc liệu báo cáo tài chính riêng và hợp nhất có trình bày trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty theo VAS/IFRS hay không.
- c. Đảm bảo hợp lý là một sự đảm bảo ở mức độ cao, tuy nhiên không phải một sự đảm bảo tuyệt đối rằng cuộc kiểm toán được thực hiện theo VSA/ISA sẽ luôn phát hiện sai sót trọng yếu nếu sai sót đó tồn tại. Các sai sót có thể phát sinh từ gian lận hoặc nhầm lẫn và được coi là trọng yếu nếu, khi xét riêng lẻ hoặc tổng hợp lại, các sai sót này có thể được dự kiến ở mức độ hợp lý, gây ảnh hưởng tới các quyết định kinh tế mà người sử dụng báo cáo tài chính đưa ra trên cơ sở báo cáo tài chính này.
- d. Trong quá trình kiểm toán theo VSA/ISA, Bên B sẽ sử dụng xét đoán chuyên môn và duy trì thái độ hoài nghi nghề nghiệp trong suốt cuộc kiểm toán. Bên B cũng xác định và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu báo cáo tài chính, do gian lận hoặc nhầm lẫn, thiết kế và thực hiện thủ tục kiểm toán đối với các rủi ro này, và thu thập bằng chứng kiểm toán đầy đủ và thích hợp làm căn cứ cho ý kiến kiểm toán của Bên B.
- e. Quá trình kiểm toán có một số hạn chế vốn có, ví dụ như là việc sử dụng các xét đoán và kiểm tra số liệu trên cơ sở chọn mẫu và khả năng xảy ra việc thông đồng, giả mạo hồ sơ, cố ý bỏ sót, cung cấp giải trình sai, hoặc kiểm soát nội bộ bị khống chế có thể ngăn cản kiểm toán viên phát hiện các sai sót, các hành vi gian lận hoặc không tuân thủ theo pháp luật và quy định có tính trọng yếu. Do đó, có thể có rủi ro là sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất không bị phát hiện. Ngoài ra, mục đích của việc kiểm toán không phải là để phát hiện các sai sót hoặc gian lận không có tính trọng yếu đối với báo cáo tài chính riêng và hợp nhất.

f. Trong quá trình kiểm toán, Bên B sẽ:

- ▶ Xem xét công tác kiểm soát nội bộ đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Công ty nhằm mục đích lập kế hoạch cho cuộc kiểm toán của Bên B và xác định nội dung, lịch trình, và phạm vi của các thủ tục kiểm toán của Bên B. Việc xem xét này sẽ không đủ để giúp Bên B đưa ra ý kiến về tính hiệu quả hoặc xác định tất cả những khiếm khuyết nghiêm trọng trong kiểm soát nội bộ của Công ty.
- ▶ Kết luận về tính hợp lý của giả định hoạt động liên tục mà Ban Tổng Giám đốc sử dụng khi lập và trình bày báo cáo tài chính và, dựa trên các bằng chứng kiểm toán thu thập được kết luận liệu có tồn tại yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan đến các sự kiện hoặc điều kiện mà có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty hay không.
- ▶ Đánh giá cách trình bày, cấu trúc và nội dung tổng thể của báo cáo tài chính riêng và hợp nhất, bao gồm các thuyết minh, và liệu báo cáo tài chính riêng và hợp nhất có phản ánh đầy đủ, thích hợp các giao dịch và sự kiện làm cơ sở để chứng minh báo cáo tài chính có đạt được mục tiêu trình bày hợp lý hay không.
- ▶ **Lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán Tập đoàn nhằm thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến thông tin tài chính của các đơn vị hoặc các bộ phận kinh doanh trong Tập đoàn, làm cơ sở để đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất.** Bên B chịu trách nhiệm về việc hướng dẫn, giám sát và soát xét công việc kiểm toán được thực hiện cho mục đích kiểm toán Tập đoàn. Bên B chịu trách nhiệm duy nhất về ý kiến kiểm toán của Bên B.

g. Theo VSA/ISA, Bên B sẽ trao đổi với Ban Quản trị của Công ty các vấn đề liên quan đến việc tiến hành và kết quả kiểm toán, bao gồm:

- ▶ trách nhiệm của Bên B theo VSA/ISA để chuẩn bị và đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được Ban Tổng Giám đốc lập dưới sự giám sát của Ban Quản trị Công ty và việc kiểm toán không làm thay đổi trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị của Công ty đối với báo cáo tài chính;
- ▶ phạm vi và lịch trình kiểm toán theo dự kiến bao gồm những rủi ro đáng kể mà Bên B đã xác định và các công việc sẽ được thực hiện đối với báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên trong Công ty và việc tham gia dự kiến của nhóm kiểm toán của tập đoàn vào các công việc sẽ được thực hiện bởi kiểm toán viên tại các đơn vị thành viên đối với các thông tin tài chính của các đơn vị thành viên quan trọng;
- ▶ Những phát hiện quan trọng từ cuộc kiểm toán, bao gồm:
  - (i) nhận xét của Bên B về những nội dung quan trọng có liên quan đến chất lượng của công tác kế toán tại Công ty, bao gồm các chính sách kế toán, ước tính kế toán, thuyết minh báo cáo tài chính;
  - (ii) những khó khăn đáng kể, nếu có, mà Bên B gặp phải trong quá trình kiểm toán;
  - (iii) những sai sót chưa điều chỉnh, trừ những sai sót Bên B cho rằng không đáng kể;
  - (iv) những ý kiến bất đồng với Ban Tổng Giám đốc, nếu có, dù cho đã được giải quyết thỏa đáng hay không; và
  - (v) những vấn đề khác, nếu có, phát sinh từ công việc kiểm toán mà theo đánh giá chuyên môn của Bên B là quan trọng và có liên quan đến Ban Quản trị của Công ty về việc giám sát quy trình lập báo cáo tài chính,

bao gồm những vấn đề quan trọng có liên quan đến các bên liên quan của Công ty.

- ▶ Những trường hợp có ảnh hưởng đến hình thức và nội dung của Báo cáo; và
  - ▶ Những giải trình bằng văn bản mà Bên B yêu cầu Ban Tổng Giám đốc cung cấp và những vấn đề quan trọng, nếu có, phát sinh từ cuộc kiểm toán đã được thảo luận, hoặc trao đổi qua văn bản với Ban Tổng Giám đốc.
- h. Căn cứ vào chính sách, quy trình và thủ tục xin chấp thuận trước khi sử dụng dịch vụ mà Ban Quản trị quy định, Bên B sẽ thu thập sự nhất trí trước khi cung cấp dịch vụ đối với các dịch vụ phi đảm bảo mà Bên B dự kiến cung cấp cho: (1) Công ty; (2) đơn vị có quyền kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp đối với Công ty; hoặc (3) đơn vị chịu sự kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp của Công ty. Ngoài ra, Bên B sẽ trao đổi về toàn bộ các mối quan hệ và các vấn đề khác giữa Bên B, các Công ty EY và Công ty mà, theo xét đoán chuyên môn của Bên B, có thể bị coi một cách hợp lý là ảnh hưởng đến tính độc lập (bao gồm tổng phí cho giai đoạn của báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của các dịch vụ kiểm toán và dịch vụ không phải là dịch vụ kiểm toán do Bên B và các Công ty EY cung cấp cho Công ty và các đơn vị thành viên chịu sự kiểm soát của Công ty) và thực hiện các hành động để loại bỏ các tình huống có thể làm phát sinh nguy cơ đe dọa tính độc lập; hoặc các biện pháp bảo vệ thích hợp để làm giảm các nguy cơ đó xuống mức có thể chấp nhận được. Ngoài ra, Bên B xác nhận rằng nhóm kiểm toán và các Nhân viên của EY (khi thích hợp), Bên B và các Công ty EY (khi có liên quan) đã tuân thủ các chuẩn mực đạo đức liên quan đến tính độc lập.
- i. Khi Bên B nhận thấy các hành vi không tuân thủ hoặc nghi ngờ việc không tuân thủ pháp luật và quy định bao gồm các hành vi gian lận, thì Bên B sẽ thông báo cho lãnh đạo Công ty ở các cấp phù hợp về những hành vi này. Nếu Bên B nhận thấy các hành vi gian lận có liên quan đến Ban Tổng Giám đốc hoặc nhân viên có vai trò quan trọng trong kiểm soát nội bộ hoặc những cá nhân khác mà hành vi gian lận của các cá nhân này có thể dẫn đến sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất, thì Bên B sẽ báo cáo trực tiếp vấn đề này cho Ban Quản trị của Công ty. Bên B sẽ trao đổi với Ban Quản trị của Công ty về những vấn đề có liên quan đến việc không tuân thủ pháp luật và quy định, bao gồm các hành vi gian lận mà Bên B nhận thấy trừ khi chúng không quan trọng. Tuy nhiên, Bên B sẽ không trao đổi các vấn đề không tuân thủ trên, bao gồm các hành vi gian lận khi luật pháp hoặc quy định cấm Bên B làm vậy.
- j. Bên B sẽ trao đổi bằng văn bản về các khiếm khuyết nghiêm trọng trong kiểm soát nội bộ được phát hiện trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty.
- k. Bên B cũng có thể trao đổi các quan sát của Bên B về các khả năng tiết kiệm hoặc biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát trong hoạt động của Công ty.
- l. Các tình huống làm ảnh hưởng đến hình thức và nội dung của Báo cáo:
- ▶ Từ các vấn đề mà Bên B trao đổi với Ban Quản trị, Bên B được yêu cầu phải xác định những vấn đề quan trọng nhất trong cuộc kiểm toán của Bên B (hay, Các Vấn Đề Kiểm toán Quan Trọng). Bên B mô tả vấn đề kiểm toán quan trọng trên Báo cáo trừ khi pháp luật và các quy định không cho phép công bố rộng rãi về vấn đề đó hoặc, trong một số tình huống rất hạn hữu, Bên B cho rằng một vấn đề không nên được trao đổi tại Báo cáo của Bên B vì những hậu quả bất lợi của việc làm như vậy sẽ được xem một cách hợp lý rằng, lớn hơn lợi ích cho công chúng khi trao đổi như vậy.

- ▶ Bên B có trách nhiệm đối với các thông tin khác có trong (các) tài liệu bao gồm báo cáo thường niên như được mô tả trong mục Thông tin khác dưới đây. Khi báo cáo thường niên được cung cấp trước ngày Báo cáo của Bên B, Bên B phải bổ sung mục Thông tin khác vào Báo cáo của Bên B để đề cập đến các tài liệu thuộc trách nhiệm của Bên B và mô tả trách nhiệm của Bên B trong việc đọc và xem xét các thông tin khác liên quan đến cuộc kiểm toán của Bên B. Bên B cũng được yêu cầu đưa ra khẳng định rằng Bên B không có gì để báo cáo hoặc mô tả bất kỳ sai sót trọng yếu chưa được sửa chữa của các thông tin khác
- ▶ Hình thức và nội dung cuối cùng của Báo cáo sẽ phản ánh kết quả phát hiện và kết luận kiểm toán cuối cùng. Bên B sẽ trao đổi với Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị mọi tình huống làm ảnh hưởng đến hình thức và nội dung cuối cùng của Báo cáo.

## **B. Quyền:**

### **2.3 Quyền của Bên A:**

- a. Yêu cầu Bên B hoàn thành việc kiểm toán trong khoảng thời gian đã thỏa thuận.
- b. Chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn trong trường hợp Bên B không thực hiện đúng theo yêu cầu mà hai Bên đã thỏa thuận, sau khi thanh toán các khoản đáo hạn và phải trả theo Hợp đồng này.
- c. Yêu cầu Bên B cung cấp thông tin trong hồ sơ đăng ký hành nghề kiểm toán và thông tin về kiểm toán viên hành nghề.
- d. Từ chối cung cấp thông tin, tài liệu không liên quan đến nội dung kiểm toán.
- e. Đề nghị thay thế thành viên tham gia cuộc kiểm toán khi có căn cứ cho rằng thành viên đó vi phạm nguyên tắc hoạt động kiểm toán độc lập trong quá trình thực hiện kiểm toán.
- f. Thảo luận, giải trình bằng văn bản về những vấn đề được nêu trong dự thảo báo cáo kiểm toán nếu thấy chưa phù hợp.
- g. Khiếu nại về hành vi của thành viên tham gia cuộc kiểm toán trong quá trình thực hiện kiểm toán khi có căn cứ cho rằng hành vi đó là trái pháp luật.
- h. Yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định tại Hợp đồng trong trường hợp Bên B vi phạm Hợp đồng.

### **2.4 Quyền của Bên B:**

- a. Yêu cầu mọi chứng từ và tài liệu có liên quan, quyền tiếp cận không hạn chế các nhân viên và cán bộ của Công ty và các công ty con/công ty trong cùng tập đoàn và thực hiện các thủ tục cần thiết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm toán; và
- b. Chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trong trường hợp Bên A không thực hiện theo đúng yêu cầu mà hai bên đã thỏa thuận.

## **ĐIỀU 3: BẢO MẬT**

Bên B thực hiện nghĩa vụ bảo mật theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện chung cho Dịch vụ Kiểm toán.

#### **ĐIỀU 4: BẢO CÁO**

4.1 Khi kết thúc công việc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho bên A

- ▶ tám (8) bộ báo cáo kiểm toán bằng tiếng Anh và tám (8) bộ báo cáo kiểm toán bằng tiếng Việt để đính kèm vào báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty theo VAS.
- ▶ năm (5) bộ báo cáo kiểm toán bằng tiếng Anh để đính kèm vào báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty theo IFRS.

4.2 Việc nộp các báo cáo này cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuộc trách nhiệm của Bên A.

4.3 Công ty chỉ được công bố hoặc tham chiếu tới báo cáo kiểm toán của Bên B về báo cáo tài chính chính xác với nội dung và cách trình bày EY đã bàn giao cho Công ty (bao gồm cả việc công bố hoặc tham chiếu dưới dạng điện tử). Nếu Công ty muốn công bố hoặc tham chiếu tới báo cáo của Bên B về báo cáo tài chính ở một định dạng khác so với định dạng được EY bàn giao cho Công ty, Công ty sẽ thông báo trước bằng văn bản cho EY và các bên sẽ thống nhất về nội dung và cách trình bày của báo cáo kiểm toán sẽ được công bố hoặc dẫn chiếu tới. Công ty không được công bố hoặc tham chiếu tới báo cáo kiểm toán của Bên B về báo cáo tài chính trong trường hợp việc công bố hay tham chiếu như vậy khiến cho mục tiêu của việc kiểm toán theo Hợp đồng này bị hiểu sai và sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm trong trường hợp này.

Báo cáo của Bên B về các báo cáo tài chính không được công bố hoặc tham chiếu tới trên các văn bản điện tử mà không có sự chấp thuận trước của Bên B về hình thức và hoàn cảnh mà các báo cáo này được trình bày hoặc tham chiếu tới. Trong trường hợp Công ty muốn trình bày các báo cáo tài chính và các báo cáo kiểm toán của Bên B dưới hình thức văn bản điện tử, Ban Tổng Giám đốc công ty có trách nhiệm cung cấp cho Bên B một bản của văn bản điện tử để Bên B xem xét. Công ty sẽ chịu trách nhiệm về việc trình bày chính xác các báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán có liên quan. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng có trách nhiệm đảm bảo an toàn và áp dụng các biện pháp kiểm soát nhằm đảm bảo tính chính xác của thông tin trong suốt thời gian công bố. Các trách nhiệm này của Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng được áp dụng cho việc trình bày bất kỳ thông tin tài chính nào liên quan đến các giai đoạn tài chính trước đây. Việc kiểm tra hệ thống kiểm soát nội bộ đối với việc trình bày các thông tin tài chính đã được kiểm toán trên địa chỉ Internet của Công ty không thuộc phạm vi cuộc kiểm toán báo cáo tài chính của Bên B.

Nếu Công ty lựa chọn gửi báo cáo tài chính thường niên/giữa niên độ và các thông tin tài chính khác cho công ty mẹ bằng phương tiện điện tử, thì Ban Tổng Giám đốc Công ty phải chịu trách nhiệm về việc trình bày chính xác báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán trong quá trình gửi các tài liệu này.

## ĐIỀU 5: THÔNG TIN KHÁC TRONG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CÔNG TY

- 5.1 Công ty phải cung cấp cho Bên B các bản dự thảo cuối cùng của **báo cáo thường niên hoặc danh sách tài liệu nằm trong báo cáo thường niên** trước khi công bố, và nếu có thể, trước ngày Báo cáo của Bên B, để thực hiện các thủ tục cần thiết cho việc kiểm toán của Bên B. Ban Tổng Giám đốc của Công ty có trách nhiệm lập các thông tin khác nằm trong **báo cáo thường niên hoặc các tài liệu đã được liệt kê** và đảm bảo các tài liệu không có sai sót trọng yếu. Bên B sẽ đọc các tài liệu, và trong quá trình đó, xem xét liệu thông tin khác nằm trong các tài liệu đó có điểm không nhất quán trọng yếu với báo cáo tài chính **hợp nhất** hoặc hiểu biết mà Bên B thu được trong cuộc kiểm toán hoặc, theo một cách khác, có sai sót trọng yếu hay không. Bên B có trách nhiệm đọc và xem xét **báo cáo thường niên hoặc các tài liệu đã được liệt kê** bất kể các tài liệu này có được trước hay sau ngày Báo cáo của Bên B.
- 5.2 Trong trường hợp Bên B xác định có thể tồn tại điểm không nhất quán trọng yếu (hoặc nhận thấy rằng thông tin khác có thể có sai sót trọng yếu), Bên B sẽ thông báo với Ban Tổng Giám đốc, và thông báo với những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp, nếu phù hợp. Nếu Bên B xác định rằng, trong phần thông tin khác, có thông tin khác có sai sót trọng yếu mà không được điều chỉnh, Bên B sẽ thực hiện các hành động phù hợp với tình huống này, bao gồm việc báo cáo về sai sót trọng yếu đó trong báo cáo kiểm toán của Bên B nếu sai sót trọng yếu được phát hiện trước ngày Báo cáo.

## ĐIỀU 6: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- 6.1 Hai bên thống nhất Phí Dịch vụ là **1.149.000.000 đồng Việt Nam** (bằng chữ: Một tỷ một trăm bốn mươi chín triệu đồng Việt Nam), bao gồm:

|                                                                                                                           | <i>Phí Dịch vụ<br/>(VND)</i> |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| Phí kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo VAS cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025  | 681.000.000                  |
| Phí kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo IFRS cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 | 468.000.000                  |
| <b>Tổng cộng</b>                                                                                                          | <b><u>1.149.000.000</u></b>  |

Phí dịch vụ của Bên B cũng bao gồm các chi phí liên quan đến việc sử dụng các công cụ kỹ thuật kiểm toán chuyên biệt để cung cấp Dịch vụ Kiểm toán.

Bên B sẽ tính thêm thuế giá trị gia tăng vào mức Phí Dịch vụ trên.

Mức Phí Dịch vụ trên đã bao gồm các khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc cung cấp dịch vụ nói trên bao gồm chi phí liên lạc, gửi bưu phẩm, in ấn, sao chụp tài liệu, công chứng, dịch, đi lại, công tác phí và các chi phí cần thiết khác, nếu có, được cả hai bên thống nhất.

Mức phí và lịch trình kiểm toán của Bên B được xây dựng dựa trên các yếu tố trong đó có kết quả soát xét sơ bộ các sổ sách chứng từ của Công ty và các giải trình mà nhân viên Công ty đã cung cấp cho Bên B và tùy thuộc vào mức độ hỗ trợ hợp lý từ phía nhân viên Công ty. Nếu giả định của Bên B về các vấn đề này không đúng với thực tế hoặc nếu tình trạng của các sổ sách chứng từ, mức độ hợp tác, kết quả của các thủ tục kiểm toán, hoặc có những vấn đề khác ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Bên B khiến Bên B phải thực hiện thêm các phần công việc ngoài những phần công việc mà Bên B dựa vào đó để ước tính phí dịch vụ, thì Bên B có thể điều chỉnh phí dịch vụ và ngày hoàn tất công việc theo dự kiến của Bên B sau khi được Bên A chấp thuận bằng văn bản. Phí dịch vụ cho các công việc đặc biệt

liên quan đến kiểm toán, chẳng hạn như các đề xuất về hợp nhất kinh doanh hoặc nghiên cứu và/hoặc tư vấn về những vấn đề kinh doanh hoặc tài chính đặc biệt, sẽ được tính phí riêng với các phí dịch vụ được đề cập như trên và sẽ tùy thuộc vào những Hợp đồng bằng văn bản khác.

5.2 Bên B sẽ phát hành hóa đơn cho Công ty theo lịch trình như sau:

|                                                                                                          | <i>Phí Dịch vụ<br/>(VND)</i> |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 50% Phí dịch vụ khi bắt đầu công việc kiểm toán giữa kỳ                                                  | 574.500.000                  |
| 50% Phí kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo VAS khi phát hành báo cáo kiểm toán  | 340.500.000                  |
| 50% Phí kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo IFRS khi phát hành báo cáo kiểm toán | 234.000.000                  |
| <b>Tổng cộng</b>                                                                                         | <b><u>1.149.000.000</u></b>  |

5.3 Công ty sẽ thanh toán các hóa đơn do Bên B phát hành trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn do Bên B phát hành. Bên B có quyền tính tiền lãi phát sinh với số tiền quá hạn nhưng chưa được thanh toán theo lãi suất cho vay ngắn hạn của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank).

5.4 Bên B sẽ phát hành hóa đơn cho Công ty theo các thông tin như sau:

|              |                                                               |
|--------------|---------------------------------------------------------------|
| Tên Công ty: | Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate                          |
| Địa chỉ:     | Số 60 Phố Giang Văn Minh, Phường Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam |
| Người nhận:  | Ông Nguyễn Mạnh Đức – Kế toán trưởng                          |
| Mã số thuế:  | 0102721191                                                    |

5.5 Công ty sẽ thanh toán Phí Dịch vụ được quy định tại Điều 6.1 vào tài khoản ngân hàng của Bên B theo địa chỉ sau:

|                             |                                                                  |
|-----------------------------|------------------------------------------------------------------|
| Người thụ hưởng:            | Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam<br>Chi nhánh Hà Nội          |
| Số tài khoản đồng Việt Nam: | 002-306686-001                                                   |
| Số tài khoản đô la Mỹ:      | 002-306686-101                                                   |
| Mở tại:                     | Ngân hàng TNHH Một thành viên HSBC (Việt Nam) – Chi nhánh Hà Nội |
| Swift Code:                 | HSBCVNVX                                                         |

## **ĐIỀU 6: KẾ HOẠCH LÀM VIỆC**

Các Bên thống nhất thực hiện công tác kiểm toán và phát hành Báo cáo kiểm toán với các mốc thời gian dự kiến như chi tiết đính kèm tại Phụ lục 2: Lịch trình làm việc dự kiến.

Lịch kiểm toán phụ thuộc vào việc Bên A có thể cung cấp kịp thời các sổ sách, chứng từ kế toán, các báo cáo, bảng biểu, v.v. như đã đề cập tại Điều 2.1 của hợp đồng này. Trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào liên quan đến lịch kiểm toán này thì cần phải có sự đồng thuận của cả hai bên.

## ĐIỀU 7: CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

- 7.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 7.2 Trong thời gian thực hiện Hợp đồng, nếu có sự kiện mới nào phát sinh hoặc có những quy định mới của Nhà nước về công tác kế toán và kiểm toán được ban hành liên quan đến nội dung Hợp đồng, thì hai bên sẽ bàn bạc để sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết) cho phù hợp trên tinh thần đảm bảo quyền lợi của hai bên và đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- 7.3 Hợp đồng này được lập thành 2 (hai) bản tiếng Việt, mỗi bên giữ 1 (một) bản.

### ĐẠI DIỆN BÊN A



Ông Đào Thế Vinh  
Tổng Giám đốc

### ĐẠI DIỆN BÊN B



Ông Nguyễn Hoàng Linh  
Phó Tổng Giám đốc

[Đính kèm các Điều khoản và Điều kiện chung của Dịch vụ Kiểm toán]

## PHỤ LỤC 1: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CHO DỊCH VỤ KIỂM TOÁN

### Mối quan hệ

1. EY là một thành viên trong Mạng lưới các công ty EY. Công ty EY nghĩa là bất kỳ thành viên nào trong mạng lưới các công ty EY và bất kỳ tổ chức nào hoạt động theo một thỏa thuận xây dựng thương hiệu chung với một thành viên của mạng lưới EY. Mỗi Công ty EY là một pháp nhân độc lập.
2. EY có thể ký hợp đồng thầu phụ yêu cầu các Công ty EY khác hoặc một bên cung cấp dịch vụ khác thực hiện một số phần trong Dịch vụ và các công ty này sẽ có thể làm việc trực tiếp với Công ty. Tuy nhiên, EY sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Công ty về việc thực hiện Dịch vụ.

### Trách nhiệm của Công ty

3. Công ty phải chịu trách nhiệm đảm bảo các nhân viên của Công ty tuân thủ với các nghĩa vụ của Công ty theo Hợp đồng này.
4. Công ty sẽ không được dựa vào: (i) bất kỳ tư vấn, thông tin được cung cấp bằng miệng (bao gồm cả các bản ghi hoặc bản gõ băng) trừ khi được đồng ý rõ ràng tại Hợp đồng này; hoặc (ii) bất kỳ dự thảo của Báo cáo.

### Giới hạn

5. Công ty (và bất cứ bên thứ ba được cung cấp Dịch vụ) không có quyền yêu cầu EY bồi thường, theo hợp đồng hoặc nghĩa vụ dân sự, theo luật hoặc bằng cách khác, bất kỳ số tiền nào đối với các tổn thất về lợi nhuận, dữ liệu hoặc lợi thế thương mại, hoặc các thiệt hại khác có tính chất liên đới, ngẫu nhiên, gián tiếp, mang tính xử phạt hoặc đặc biệt khác liên quan đến các khiếu nại phát sinh từ Hợp đồng này hoặc bằng cách khác liên quan đến Dịch vụ, bất kể khả năng xảy ra của tổn thất hoặc thiệt hại đã được dự tính hay không.
6. Công ty (và bất cứ bên thứ ba được cung cấp Dịch vụ) không có quyền yêu cầu EY bồi thường, theo hợp đồng hoặc nghĩa vụ dân sự, theo luật

hoặc bằng cách khác, tổng giá trị vượt quá mức phí dịch vụ thanh toán thực tế cho các Dịch vụ là nguyên nhân trực tiếp gây ra tổn thất liên quan đến các khiếu nại phát sinh từ Hợp đồng này hoặc bằng cách khác liên quan đến các Dịch vụ.

7. Nếu EY chịu trách nhiệm với Công ty (hoặc với bất cứ bên thứ ba được cung cấp Dịch vụ) theo Hợp đồng này hoặc bằng cách khác liên quan đến các Dịch vụ, về tổn thất hoặc thiệt hại mà có những bên khác cũng góp phần gây ra, thì trách nhiệm của EY với Công ty là riêng rẽ, không liên đới với những bên khác, chỉ giới hạn trong phần chia theo tỷ lệ hợp lý của EY trong tổng tổn thất hoặc thiệt hại đó, và dựa trên so sánh mức độ gây ra tổn thất của EY với mức độ gây ra tổn thất của các bên khác. Việc xác định phần trách nhiệm tương ứng của EY trong Hợp đồng này không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ trường hợp loại trừ hoặc giới hạn trách nhiệm pháp lý cho những người chịu trách nhiệm khác đã được áp đặt hoặc thỏa thuận vào bất kỳ thời điểm nào. Việc xác định phần trách nhiệm của EY cũng không bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện khiếu nại hoặc khó khăn trong việc thực hiện khiếu nại đối với người có trách nhiệm khác, hoặc người có trách nhiệm khác chết, giải thể hoặc phá sản hoặc việc người có trách nhiệm khác ngưng không chịu trách nhiệm về tổn thất hoặc thiệt hại hoặc bất kỳ phần nào của tổn thất hoặc thiệt hại.
8. Công ty sẽ tiến hành khiếu nại hoặc khởi kiện liên quan đến Dịch vụ hoặc các vấn đề khác theo Hợp đồng này trong vòng 3 năm kể từ ngày ký Báo cáo kiểm toán.
9. Các giới hạn trong Mục 6 sẽ không áp dụng đối với tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi gian lận hoặc hành vi sai trái có chủ ý do EY hoặc trong trường hợp bị luật áp dụng hoặc quy định nghề nghiệp có liên quan cấm.
10. Công ty không có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện về Dịch vụ hoặc các vấn đề khác theo Hợp đồng này đối

## PHỤ LỤC 1: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CHO DỊCH VỤ KIỂM TOÁN

với các Công ty EY khác, hoặc nhà thầu phụ, thành viên, cổ đông, giám đốc, nhân viên cấp cao, chủ phần hùn, người phụ trách hoặc nhân viên của EY hoặc của các Công ty EY khác ("**Nhân viên của EY**"). Công ty sẽ chỉ khiếu nại hoặc khởi kiện EY.

### Đền bù

11. Trong phạm vi luật pháp và quy định nghề nghiệp có liên quan cho phép, Công ty sẽ đền bù cho EY, các Công ty EY khác và Nhân viên của EY đối với mọi khiếu nại của bên thứ ba (kể cả công ty trong cùng tập đoàn và luật sư của Công ty) và các trách nhiệm pháp lý, tổn thất, thiệt hại, phí tổn và chi phí (bao gồm các chi phí pháp lý nội bộ và bên ngoài ở mức hợp lý) mà EY phải chịu phát sinh từ hoặc liên quan đến Dịch vụ hoặc Hợp đồng này. Thay mặt cho Công ty và công ty trong cùng tập đoàn của Công ty, Công ty miễn trừ EY, các Công ty EY khác và Nhân viên của EY khỏi mọi khiếu nại bồi thường và các vụ kiện tụng (gọi chung là "Khiếu nại") tiềm tàng hoặc chưa được giải quyết mà Công ty hoặc các công ty trong cùng Tập đoàn của Công ty có thể có liên quan các Dịch vụ hoặc Hợp đồng này, nếu các Khiếu nại là kết quả của việc giải trình thiếu trung thực, hành vi gian lận hoặc thiếu sót của Công ty, nhân viên của Công ty hoặc đại diện của Công ty.

### Bảo mật, Bảo vệ dữ liệu & An ninh

12. EY tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp về tính bảo mật và sử dụng thông tin liên quan đến Công ty đã được Công ty hoặc một bên thứ ba thay mặt Công ty cung cấp cho cho EY ("Thông tin Công ty") như được quy định tại Mục 114 Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp IFAC (bản năm 2018) và **Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam, đoạn 140**. Công ty xác nhận rằng Thông tin Công ty không chứa các thông tin là bí mật quốc gia. Nếu Thông tin Công ty có chứa thông tin là bí mật quốc gia, Công ty sẽ thông báo cho EY bằng văn bản về các tài

liệu có chứa bí mật quốc gia bao gồm các thông tin về mức độ bảo mật, ngày hiệu lực hoặc ngày hết hiệu lực, v.v..

Trừ khi được quy định khác tại Hợp đồng này, không bên nào được phép tiết lộ cho bên thứ ba bất kỳ thông tin nào được bên còn lại cung cấp hoặc thay mặt cho bên còn lại mà được coi là bảo mật một cách hợp lý (bao gồm, trong trường hợp của EY, Thông tin Công ty). Tuy nhiên, mỗi bên có thể tiết lộ các thông tin này trong chừng mực thông tin đó:

- (a) là hoặc trở thành thông tin được công bố rộng rãi mà không phải là do vi phạm Hợp đồng này;
  - (b) nhận được từ một bên thứ ba mà theo hiểu biết của người nhận, bên đó không có nghĩa vụ bảo mật thông tin này đối với bên tiết lộ thông tin;
  - (c) bên nhận đã biết tại thời điểm tiết lộ hoặc sau khi tiết lộ, nhưng thông tin đó được tạo ra một cách độc lập;
  - (d) được tiết lộ do cần thiết để thực thi các quyền của bên nhận thông tin theo Hợp đồng này, hoặc
  - (e) phải được tiết lộ theo pháp luật áp dụng, thủ tục pháp lý hoặc quy chế nghề nghiệp.
13. EY sử dụng các Công ty EY khác, Nhân viên của EY và các nhà cung cấp dịch vụ ("Nhà cung cấp Dịch vụ"), những đối tượng có thể tiếp cận Thông tin Công ty liên quan tới việc cung cấp Dịch vụ cũng như cung cấp dịch vụ hỗ trợ nội bộ được EY sử dụng, bao gồm nhưng không giới hạn ở: (a) hỗ trợ hành chính, (b) hỗ trợ kế toán và tài chính, (c) điều phối mạng lưới, (d) các chức năng công nghệ thông tin bao gồm các ứng dụng kinh doanh, quản lý hệ thống và bảo mật, lưu trữ và khôi phục dữ liệu, và (e) kiểm tra xung đột, quản lý rủi ro và đánh giá chất lượng ("Dịch vụ Hỗ trợ Nội bộ"). EY sẽ chịu trách nhiệm về bất kỳ sự sử dụng hay tiết lộ Thông tin Công ty bởi các Công ty EY khác, nhân viên EY, hoặc Nhà cung cấp Dịch vụ ở mức độ tương tự như thể EY đã tự mình thực hiện.

## PHỤ LỤC 1: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CHO DỊCH VỤ KIỂM TOÁN

Trong phạm vi không làm ảnh hưởng đến quy định nêu trên và trừ khi luật pháp cấm, nếu các Công ty EY khác và/hoặc Nhân viên của EY là đại lý thuế của Công ty, Công ty đồng ý rằng EY có thể tiết lộ Thông tin Công ty cho các Công ty EY này và/hoặc Nhân viên của EY để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các dịch vụ như một đại lý thuế.

14. Công ty đồng ý rằng Thông tin Công ty, bao gồm Thông tin Công ty liên quan đến việc xác định hoặc có thể xác định một cá nhân cụ thể ("Dữ liệu Cá nhân") có thể được xử lý bởi EY, các Công ty EY khác, Nhân sự EY và Nhà cung cấp Dịch vụ của họ ở các khu vực tài phán khác nhau nơi họ hoạt động (địa chỉ các văn phòng EY được liệt kê tại [www.ey.com](http://www.ey.com)). Thông tin Công ty, bao gồm bất kỳ Dữ liệu Cá nhân nào, sẽ được xử lý theo pháp luật áp dụng và các biện pháp an ninh tổ chức và kỹ thuật phù hợp sẽ được thực thi để bảo vệ Dữ liệu Cá nhân. Việc chuyển giao Dữ liệu Cá nhân giữa các thành viên của hệ thống EY phải tuân thủ Chương trình Quy tắc Ràng buộc Doanh nghiệp của EY (EY Binding Corporate Rules Program), xem tại [www.ey.com/bcr](http://www.ey.com/bcr). Thông tin thêm về các biện pháp an ninh và xử lý Dữ liệu Cá nhân của EY xem tại [www.ey.com/privacy](http://www.ey.com/privacy).

15. Là một công ty dịch vụ chuyên nghiệp, EY phải thực hiện tự đánh giá trong việc xác định các mục đích và cách thức xử lý bất kỳ Dữ liệu Cá nhân nào khi cung cấp Dịch vụ. Theo đó, trừ khi được quy định cụ thể khác đi, khi xử lý Dữ liệu Cá nhân thuộc sự điều chỉnh của Quy định Bảo vệ Dữ liệu Chung (General Data Protection Regulation) hay pháp luật bảo vệ dữ liệu áp dụng khác, EY hành động như một nhà kiểm soát độc lập, và không phải như một bên xử lý dưới sự kiểm soát của Công ty hay như một bên đồng kiểm soát cùng với Công ty.

16. Công ty bảo đảm rằng Công ty được phép cung cấp Dữ liệu Cá nhân cho EY liên quan đến việc thực hiện Dịch vụ, và rằng bất kỳ Dữ liệu Cá nhân

cung cấp cho EY đã được xử lý phù hợp với luật áp dụng.

17. Nếu Công ty yêu cầu EY tiếp cận hay sử dụng các hệ thống hay các thiết bị của Công ty hoặc của bên thứ ba, EY sẽ không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc kiểm soát tính bảo mật, an ninh hay bảo vệ dữ liệu của các hệ thống hay các thiết bị đó hay đối với việc thực hiện hay tuân thủ yêu cầu của Công ty hoặc luật áp dụng của các hệ thống hay thiết bị này.

18. Để tạo điều kiện cho việc thực hiện Dịch vụ, EY có thể cho phép tiếp cận hay cung cấp sẵn các công cụ và nền tảng hợp tác dựa trên công nghệ cho nhân sự của Công ty hay bên thứ ba hành động thay mặt Công ty hay theo yêu cầu của Công ty. Công ty sẽ chịu trách nhiệm về mọi sự tuân thủ của những người này đối với các điều khoản áp dụng cho việc sử dụng các công cụ và nền tảng đó.

19. Công ty đồng ý rằng, nếu cơ quan chức năng hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về giám sát hoạt động kiểm toán yêu cầu hoặc ra lệnh cho EY cung cấp thông tin hoặc tài liệu trong hồ sơ của EY có liên quan đến các vấn đề của Công ty, bao gồm cả giấy tờ làm việc của EY hoặc kết quả làm việc khác, thì EY có thể cung cấp các tài liệu này cho cơ quan chức năng hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Trừ trường hợp bị pháp luật cấm, EY sẽ thông báo cho Công ty về yêu cầu hoặc lệnh này.

20. Trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép, Công ty đảm bảo tất cả các công ty con và công ty trong cùng tập đoàn ở nước ngoài của Công ty được đề cập trong các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty thực hiện bất kỳ sự ủy quyền nào để cho phép EY cung cấp, theo yêu cầu cơ quan chức năng hoặc cơ quan có thẩm quyền, các tài liệu hoặc thông tin mà các công ty kiểm toán nước ngoài, người cộng tác hoặc EY đã thu thập trong quá trình thực hiện Dịch vụ.

## PHỤ LỤC 1: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CHO DỊCH VỤ KIỂM TOÁN

### Tuân thủ

21. Liên quan tới việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ tương ứng của mình theo Hợp đồng này, EY và Công ty, mỗi bên sẽ tuân thủ tất cả các luật và quy định của bất kỳ khu vực tài phán nào áp dụng cho bên đó tùy từng thời điểm liên quan đến hoặc có liên hệ với (i) hối lộ hoặc tham nhũng; hoặc (ii) các biện pháp trừng phạt kinh tế hoặc tài chính, kiểm soát xuất khẩu, cấm vận thương mại hoặc những quy định cấm hoặc hạn chế khác do cơ quan có thẩm quyền đối với bên đó áp đặt. Công ty cam đoan rằng sẽ không sử dụng Dịch vụ để lẩn tránh, hoặc tạo điều kiện cho bất kỳ sự vi phạm pháp luật hay quy định nào.

### Thu hút hoặc tuyển dụng nhân viên của EY

22. Tính độc lập của các kiểm toán viên của EY và khả năng cung cấp dịch vụ của EY có thể bị ảnh hưởng nếu Công ty thu hút hoặc tuyển dụng một số nhân viên nhất định của EY làm việc cho mình. Trong thời hạn của Hợp đồng này và trong khoảng thời gian 12 tháng sau khi chấm dứt Hợp đồng, Công ty sẽ không vì bất kỳ lý do nào và khi không có chấp thuận trước bằng văn bản của EY, tiến hành thương lượng để tuyển dụng hoặc đề cử vào vị trí Ban Giám đốc hoặc nhân viên nắm giữ vị trí có ảnh hưởng đáng kể đối với việc ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính, hoặc thuê hoặc bổ nhiệm vào vị trí Ban Giám đốc hoặc nhân viên nắm giữ vị trí có ảnh hưởng đáng kể đối với việc ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính, bất kỳ nhân viên chuyên nghiệp hiện tại hoặc trước đây của EY hoặc của bất kỳ Công ty EY khác mà người này: (i) đang hoặc đã trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia thực hiện Dịch vụ cho năm tài chính hiện tại hoặc liên trước đó; hoặc (ii) nhận các lợi ích hoặc khoản thanh toán từ EY hoặc bất kỳ Công ty EY khác mà không theo các thỏa thuận cố định đã được xác định trước, hoặc duy trì mối quan hệ kinh doanh hoặc nghề

nghiep với EY hoặc bất kỳ Công ty EY nào khác.

### Phí và chi phí nói chung

23. Công ty sẽ thanh toán phí dịch vụ chuyên môn và chi phí cụ thể liên quan đến Dịch vụ như được nêu tại Hợp đồng/Thư hẹn Kiểm toán. Công ty cũng sẽ bồi hoàn cho EY những chi phí hợp lý khác phát sinh khi thực hiện Dịch vụ. Phí dịch vụ của EY không bao gồm thuế hoặc chi phí tương tự cũng như không bao gồm lệ phí thủ tục, thuế và thuế xuất nhập khẩu áp dụng cho Dịch vụ. Công ty sẽ chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản thuế này (ngoài các khoản thuế tính trên thu nhập của EY nói chung).
24. EY có thể tính thêm các khoản phí dịch vụ chuyên môn nếu xảy ra các sự kiện ngoài kiểm soát của EY (bao gồm cả các hành động hoặc sự sơ suất của Công ty) ảnh hưởng đến khả năng thực hiện Dịch vụ của EY hay nếu Công ty yêu cầu EY thực hiện thêm các công việc bổ sung.
25. Nếu EY phải cung cấp thông tin, cử nhân viên làm người làm chứng đối với Dịch vụ hoặc Hợp đồng này theo quy định của luật pháp hiện hành, các thủ tục pháp lý hoặc yêu cầu của Chính phủ, thì Công ty phải bồi hoàn cho EY thời gian và chi phí dịch vụ chuyên môn (bao gồm cả chi phí pháp lý nội bộ và bên ngoài ở mức hợp lý) đã phát sinh để đáp ứng các yêu cầu này, trừ khi EY là một bên trong vụ kiện hoặc đối tượng điều tra.

### Bất khả kháng

26. Công ty hoặc EY sẽ không chịu trách nhiệm về việc vi phạm Hợp đồng này (không bao gồm nghĩa vụ thanh toán) do các trường hợp ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Công ty hoặc của EY.

### Thời hạn và chấm dứt Hợp đồng

27. Hợp đồng này áp dụng cho Dịch vụ được thực hiện (kể cả trước ngày ký Hợp đồng này).

## PHỤ LỤC 1: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CHO DỊCH VỤ KIỂM TOÁN

28. Hợp đồng này sẽ chấm dứt vào ngày hoàn tất Dịch vụ. EY có thể chấm dứt Hợp đồng này hoặc một Dịch vụ nhất định ngay lập tức bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Công ty, nếu EY xác định được một cách hợp lý rằng EY không thể tiếp tục cung cấp các Dịch vụ theo luật áp dụng (bao gồm nhưng không giới hạn ở các luật và quy định được nêu tại Mục 21) hoặc nghĩa vụ nghề nghiệp có liên quan.

29. Công ty sẽ thanh toán cho EY tất cả các công việc dở dang, các Dịch vụ đã thực hiện và các chi phí đã phát sinh cho đến và bao gồm ngày việc chấm dứt Hợp đồng này có hiệu lực. Việc thanh toán sẽ thực hiện trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn của các số tiền trên.

### Luật Điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

30. Hợp đồng này và bất kỳ vấn đề hoặc nghĩa vụ ngoài hợp đồng phát sinh liên quan Hợp đồng hoặc các Dịch vụ này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

31. Trong trường hợp có tranh chấp liên quan đến Dịch vụ hay Hợp đồng này, các bên sẽ cố gắng giải quyết thông qua thương lượng trong vòng 30 ngày kể từ ngày một bên nhận được thông báo của bên còn lại về sự kiện gây tranh chấp. Các tranh chấp không được giải quyết bằng thương lượng trong thời hạn này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC. Phán quyết của trọng tài là chung thẩm và có tính ràng buộc với các bên. Ngôn ngữ trọng tài là **tiếng Việt** và địa điểm trọng tài là **Hà Nội**, Việt Nam.

### Các điều khoản khác

32. Hợp đồng này là toàn bộ thỏa thuận giữa các bên về các Dịch vụ và những vấn đề khác trong phạm vi điều chỉnh của Hợp đồng này, và thay thế tất cả những thỏa thuận, hiểu biết

và giải trình trước đó, bao gồm cả bất kỳ thỏa thuận bảo mật đã được chấp thuận trước đó.

33. Mỗi bên có quyền ký kết Hợp đồng này (bao gồm Thư hẹn kiểm toán), và bất cứ điều chỉnh nào đối với Hợp đồng này bằng các phương tiện điện tử và mỗi bên có thể ký một bản khác nhau của cùng một văn bản. Các điều chỉnh Hợp đồng này và Thư hẹn kiểm toán phải được cả hai bên đồng ý bằng văn bản.

34. Mỗi bên xác nhận là người ký Hợp đồng này và bất kỳ Thư hẹn kiểm toán nào là người có quyền ký kết Hợp đồng, và có quyền ràng buộc mỗi bên với các điều khoản.

Công ty xác nhận rằng bất kỳ công ty trong cùng Tập đoàn nào của Công ty hoặc các bên khác được cung cấp Dịch vụ sẽ buộc phải tuân thủ các điều khoản của Hợp đồng này và Thư hẹn kiểm toán.

35. EY vẫn có quyền sở hữu đối với các giấy tờ làm việc được chuẩn bị trong quá trình cung cấp các Dịch vụ.

36. Không một bên nào được chuyển nhượng quyền, nghĩa vụ hoặc quyền yêu cầu theo Hợp đồng này.

37. Nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này (toàn bộ hoặc một phần) được xem là bất hợp pháp, không có hiệu lực hoặc không thể thực hiện, thì các điều khoản khác sẽ vẫn còn đầy đủ hiệu lực.

38. Nếu có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa các điều khoản trong các phần khác nhau của Hợp đồng này, thì thứ tự xem xét các phần đó sẽ có ưu tiên như sau: (trừ khi được Hợp đồng khác bằng văn bản): (a) Thư hẹn Kiểm toán / Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét (b) các Điều khoản và Điều kiện Chung này, và (c) các phụ lục khác của Hợp đồng này.

39. Không một bên nào được sử dụng hoặc tham chiếu đến tên, nhãn hiệu, thương hiệu của bên còn lại mà

## **PHỤ LỤC 1: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CHO DỊCH VỤ KIỂM TOÁN**

không có sự đồng ý trước bằng văn bản, với điều kiện EY có thể sử dụng công khai tên của Công ty khi đề cập đến Công ty với tư cách là khách hàng của EY trong mối liên hệ với các Dịch vụ cụ thể.

40. Trong quá trình làm việc tại Công ty, EY sẽ được cung cấp quyền truy cập vào internet thông qua hệ thống mạng nội bộ của Công ty để kết nối với hệ thống của EY.
41. Các giới hạn từ Mục 5 đến Mục 8, Mục 10, và các quy định tại Mục 11, 13 và 14 này nhằm mục đích bảo vệ quyền lợi cho các Công ty EY khác và tất cả Nhân viên của EY là những chủ thể có quyền yêu cầu thực hiện các mục này.

## PHỤ LỤC 2: LỊCH TRÌNH LÀM VIỆC DỰ KIẾN

| Nội dung công việc                                                                                                                         | Thời hạn                                        |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| <b><u>Đợt 1</u></b>                                                                                                                        |                                                 |
| Soát xét số liệu báo cáo tài chính theo VAS và IFRS của Công ty và các công ty con cho giai đoạn 9 tháng kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2025 | Từ ngày 3 đến ngày 14 tháng 11 năm 2025         |
| Họp tổng kết các vấn đề kế toán giữa kỳ                                                                                                    | Ngày 21 tháng 11 năm 2025                       |
| <b><u>Đợt 2</u></b>                                                                                                                        |                                                 |
| Kiểm kê tài sản, hàng tồn kho cuối năm                                                                                                     | Từ ngày 22 tháng 12 đến 31 tháng 12 năm 2025    |
| Tổng hợp tình hình công nợ và gửi thư xác nhận kiểm toán.                                                                                  | Từ ngày 12 tháng 1 đến ngày 23 tháng 1 năm 2026 |
| Kiểm toán báo cáo tài chính theo VAS của Công ty và các công ty con cuối năm                                                               | Từ ngày 26 tháng 1 đến ngày 6 tháng 2 năm 2026  |
| Họp tổng kết kết quả kiểm toán và chốt số liệu tài chính theo VAS                                                                          | Ngày 13 tháng 2 năm 2026                        |
| Gửi dự thảo báo cáo tài chính theo VAS                                                                                                     | Ngày 27 tháng 2 năm 2026                        |
| Phát hành báo cáo kiểm toán chính thức cho báo cáo tài chính theo VAS                                                                      | Ngày 16 tháng 3 năm 2026                        |
| <b><u>Đợt 3</u></b>                                                                                                                        |                                                 |
| Kiểm toán báo cáo tài chính theo IFRS của Công ty và các công ty con cuối năm                                                              | Từ ngày 8 tháng 6 đến ngày 19 tháng 6 năm 2026  |
| Họp tổng kết kết quả kiểm toán và chốt số liệu tài chính theo IFRS                                                                         | Ngày 26 tháng 6 năm 2026                        |
| Gửi dự thảo báo cáo tài chính theo IFRS                                                                                                    | Ngày 17 tháng 7 năm 2026                        |
| Phát hành báo cáo kiểm toán chính thức cho báo cáo tài chính theo IFRS                                                                     | Ngày 11 tháng 9 năm 2026                        |

Lịch kiểm toán phụ thuộc vào việc Bên A có thể cung cấp kịp thời các sổ sách, chứng từ kế toán, các báo cáo, bảng biểu, v.v. như đã đề cập tại Điều 2.1 của hợp đồng này. Trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào liên quan đến lịch kiểm toán này thì cần phải có sự đồng thuận của cả hai bên.